

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện
Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính
phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý
ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng
Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô
nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp
và Môi trường thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2025 của
Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và
xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Môi trường, Thủ trưởng các
đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Bộ NN&MT: các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: CA, TC, XD, KHCN;
- UBND, Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CMT, các đơn vị trực thuộc Bộ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Công Thành

KẾ HOẠCH CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2025
của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác
kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông, Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nội dung yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2025 về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông (sau đây gọi là Chỉ thị), đặc biệt là tại lưu vực sông Cầu, lưu vực sông Nhuệ - Đáy, lưu vực sông Đồng Nai và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải (viết tắt trong Kế hoạch này là các lưu vực sông) đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các nội dung phối hợp với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phân công nội dung công việc cụ thể cho các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường và nội dung phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nội dung của Chỉ thị.

2. Yêu cầu

Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng và tiến độ; phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai các nội dung khác được giao tại Chỉ thị.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, tổng hợp, công bố thông tin các nguồn thải vào các lưu vực sông theo quy định

- Hướng dẫn các địa phương thống kê và phân loại các nguồn thải trên địa bàn có tác động đến chất lượng nước các lưu vực sông, lập danh mục (theo loại hình và quy mô xả thải) để kiểm soát chặt chẽ và gửi danh mục nguồn thải về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

- Tổng hợp danh mục các nguồn thải có lưu lượng xả nước thải từ 200 m³/ngày đêm trở lên vào các lưu vực sông cần được kiểm soát chặt chẽ.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải và chất lượng nước.

- Phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải; Thực hiện công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước theo quy định.

2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở do Bộ cấp giấy phép môi trường trên các lưu vực sông

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở do Bộ cấp phép môi trường và xử lý vi phạm theo quy định.

- Tổng hợp kết quả công tác thanh tra, kiểm tra trên các lưu vực sông, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Rà soát, hoàn chỉnh mạng lưới quan trắc trên các lưu vực sông để theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý

- Rà soát mạng lưới các điểm quan trắc, trạm quan trắc (bao gồm cả tự động, liên tục) đề xuất bổ sung để theo dõi diễn biến chất lượng nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý.

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ trong theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý.

4. Đánh giá hoạt động sản xuất nông nghiệp đến môi trường nước; điều tiết, bổ cập nước cho các dòng chảy trên lưu vực sông

- Đánh giá mức độ tác động từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp đến môi trường nước tại các lưu vực sông; thực hiện cập nhật thông tin hằng năm; đề xuất giải pháp tuần hoàn, sử dụng hợp lý tài nguyên nước (bao gồm cả các loại nước thải) trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Hoàn thiện và thực hiện quy chế tiếp nhận thông tin để vận hành quy trình điều tiết, bổ cập nước (thông qua hệ thống các trạm bơm, trạm bơm dã chiến) cho các dòng chảy (đặc biệt vào mùa khô) thuộc các lưu vực sông.

- Xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải theo hướng đồng bộ, thống nhất, nhịp nhàng, đảm bảo duy trì lưu thông dòng chảy tối thiểu liên tục trong hệ thống, hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025; thông báo rộng rãi kế hoạch vận hành các trạm bơm dã chiến để bổ cập nước đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải biết, điều tiết việc sử dụng nước.

- Tổ chức đầu tư xây dựng và vận hành hiệu quả trạm bơm Xuân Quan.

5. Xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông và tổ chức thực hiện.

- Xây dựng dự thảo kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức thực hiện các kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.

6. Thành lập tổ chức lưu vực sông

Xây dựng dự thảo Đề án thành lập tổ chức lưu vực sông thực hiện nhiệm vụ điều phối, giám sát hoạt động quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường nước theo quy định pháp luật, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét.

7. Xây dựng Đề án thí điểm cải thiện, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm

Xây dựng 03 Đề án thí điểm cải thiện, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm tại sông Nhuệ - Đáy, sông Cầu và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

8. Ứng dụng khoa học công nghệ

- Rà soát, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai các giải pháp khoa học, công nghệ, mô hình canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản bền vững, sử dụng hợp lý tài nguyên, tái sử dụng nước thải, không để phát sinh ô nhiễm các lưu vực sông.

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ trong theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý.

9. Phối hợp với các Bộ để thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg

- Phối hợp với Bộ Xây dựng (chủ trì), Bộ Tài chính và các địa phương trên các lưu vực sông rà soát hạ tầng thu gom và xử lý nước thải tại toàn bộ các đô thị từ loại V trở lên, đề xuất phương án, giải pháp thúc đẩy các dự án đầu tư xây dựng nhà máy thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, rà soát đơn giá, định mức, đề xuất cơ chế tài chính đối với dịch vụ thu gom, xử lý nước thải nhằm thu hút doanh nghiệp vào đầu tư, vận hành hệ thống xử lý nước thải để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Bộ Công Thương thực hiện rà soát tình trạng, hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn lưu vực sông, trong đó, tập trung vào công tác đầu tư hạ tầng về bảo vệ môi trường, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung; đề xuất phương án xử lý đối với các cụm công nghiệp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an để xử lý nghiêm và công khai một số trường hợp điển hình cố tình chây ỳ, không chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên các lưu vực sông, tạo hiệu ứng răn đe trong cộng đồng doanh nghiệp; xem xét xử lý hình sự đối với các hành vi cố tình xả thải gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

10. Phối hợp với địa phương để quản lý môi trường trên các lưu vực sông

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện các biện pháp kiểm soát các nguồn thải lớn gây ô nhiễm các lưu vực sông.

- Thông báo kịp thời cho cơ quan, đơn vị liên quan của địa phương để điều tiết hoạt động bổ cập nước, tạo nguồn nhằm tăng khả năng tự làm sạch của sông trong trường hợp mực nước thấp, dòng chảy lưu thông kém.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác giám sát, phản biện xã hội, tăng cường sự tham gia của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường nước.

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị

- Gửi văn bản đôn đốc các Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai nghiêm túc và đúng thời hạn các nội dung của Chỉ thị;

- Tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện từ các Bộ, ngành, địa phương, dự thảo Báo cáo đánh giá việc thực hiện Chỉ thị gửi Thủ tướng Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ, ngành, địa phương liên quan và các đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu, trình lãnh đạo Bộ bố trí nguồn kinh phí hàng năm thực hiện đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của pháp luật. Đối với các hoạt động trong Kế hoạch triển khai trong năm 2025, các đơn vị được phân công thực hiện có trách nhiệm sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2025 được giao để tổ chức thực hiện.

3. Vụ Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ kiểm soát, xử lý ô nhiễm, cải thiện môi trường nước các lưu vực sông.

4. Báo Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Bộ và các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến và tuyên truyền hiệu quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị.

5. Các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ có trách nhiệm:

a) Chủ động triển khai thực hiện các nội dung yêu cầu của Chỉ thị và các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; bảo đảm tiến độ, chất lượng và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo lãnh đạo Bộ về tiến độ, tình hình thực hiện Kế hoạch này.

6. Giao Cục Môi trường làm đầu mối tổng hợp chung, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng những khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai để kịp thời tháo gỡ./.

Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 02/CT-TTG NGÀY 24 THÁNG 01 NĂM 2025

CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ CÁC GIẢI PHÁP CẤP BÁCH TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT VÀ XỬ LÝ Ô

NHIỆM MÔI TRƯỜNG NƯỚC MỘT SỐ LƯU VỰC SÔNG

(Ban hành kèm theo tại Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
1	Tổng hợp danh mục các nguồn thải có lưu lượng xả nước thải từ 200 m ³ /ngày đêm trở lên.	Cục Môi trường	Sở Nông nghiệp (hoặc Tài nguyên) và Môi trường (gọi chung là Sở NN&MT) các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 30/6/2025	Báo cáo Danh mục các nguồn thải.
2	Thống kê, tổng hợp số liệu, phân loại, lập danh mục (theo loại hình và quy mô xả thải) các nguồn thải tại các địa phương có tác động đến chất lượng nước các lưu vực sông để kiểm soát chặt chẽ (các địa phương gửi về trước ngày 31/12/2025).	Cục Môi trường	Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 30/4/2026	Báo cáo tổng hợp, phân loại các nguồn thải
3	Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện các biện pháp kiểm soát các nguồn thải lớn gây ô nhiễm các lưu vực sông	Cục Môi trường	Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Định kỳ, hàng năm	Vấn bản hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện các biện pháp kiểm soát các nguồn thải lớn gây ô nhiễm các lưu vực sông.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
4	- Xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải và chất lượng nước; - Phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải; Thực hiện công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước theo quy định.	Cục Môi trường	Cục Chuyển đổi số	Trước ngày 31/12/2025	- Hệ thống cơ sở dữ liệu được vận hành, sử dụng chung; - Các thông tin được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục Môi trường.
5	Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở do Bộ cấp giấy phép môi trường trên các lưu vực sông.	Thanh tra Bộ	Cục Môi trường, Cục Cảnh sát Phòng chống tội phạm về môi trường, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Định kỳ hàng năm	- Biên bản kiểm tra, thanh tra; - Báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả kiểm tra, thanh tra.
6	Tổng hợp kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.	Thanh tra Bộ	Cục Môi trường, Vụ Pháp chế	Trước ngày 30/6/2025	Dự thảo Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.
7	Rà soát mạng lưới các điểm quan trắc, trạm quan trắc (tự động, liên tục) tại vị trí đặc biệt ô nhiễm trên lưu vực sông.	Cục Môi trường	Cục Khí tượng thủy văn, Cục Quản lý Tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Định kỳ hàng năm	Báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo.
8	Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với các lưu vực sông (Cầu, Nhuệ-Đáy, Đồng Nai).	Cục Môi trường	Cục Quản lý Tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên	Trước ngày 30/9/2025	Dự thảo Kế hoạch đề trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
			nước quốc gia, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông		
9	Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng nước đối với kênh thủy lợi Bắc Hưng Hải	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Cục Quản lý Tài nguyên nước, Sở Môi trường, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 30/9/2025	Dự thảo Kế hoạch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.
10	Xây dựng dự thảo Đề án thành lập tổ chức lưu vực sông thực hiện nhiệm vụ điều phối, giám sát hoạt động quản lý, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường nước.	Cục Quản lý Tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Sở Môi trường, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 30/9/2025	Dự thảo Đề án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.
11	Xây dựng 03 Đề án thí điểm cải thiện, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm tại sông Nhuệ - Đáy, sông Cầu và hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải.	Cục Quản lý Tài nguyên nước	Vụ Pháp chế, Sở Môi trường, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 15/01/2026	Dự thảo 03 Đề án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.
12	- Rà soát, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai các giải pháp khoa học, công nghệ, mô hình canh tác, chế biến bền vững, sử dụng hợp lý tài nguyên. - Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ trong theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các	Vụ Khoa học và Công nghệ	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, Cục Quản lý Tài	Định kỳ hàng năm.	Đề xuất với Lãnh đạo Bộ xem xét về các giải pháp về khoa học, công nghệ, mô hình.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý.		nguyên nước, Cục Môi trường; Cục Khí tượng Thủy văn, Cục Viễn thám quốc gia		
13	Đề xuất giải pháp tuân hoàn, sử dụng hợp lý tài nguyên nước (bao gồm cả các loại nước thải) trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.	Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi	Cục Môi trường, Cục Quản lý tài nguyên nước	Trước ngày 31/12/2025	Báo cáo đề xuất gửi Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo.
14	Đánh giá mức độ tác động từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp đến môi trường nước tại các lưu vực sông (cập nhật hằng năm).	Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Cục Môi trường, Cục Quản lý Tài nguyên nước, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải	Trước ngày 30/6/2025 (lần 1); Định kỳ hằng năm.	Báo cáo gửi Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo.
15	Hoàn thiện và thực hiện quy chế tiếp nhận thông tin để vận hành quy trình điều tiết, bổ cấp nước (thông qua hệ thống các trạm bơm, trạm bơm đã chiến) cho các dòng chảy (đặc biệt vào mùa khô) thuộc các lưu vực sông.	Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi	Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 30/6/2025	Quy trình điều tiết, bổ cấp nước cho các dòng chảy, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.
16	- Xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải đảm bảo duy trì lưu thông dòng chảy trong hệ thống. - Thông báo rộng rãi kế hoạch vận hành các trạm bơm đã chiến để bổ cấp nước đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên hệ thống	Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi	Công ty TNHH MTV, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trên lưu vực sông	Trước ngày 30/6/2025	- Quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải trình cấp có thẩm quyền ban hành. - Kế hoạch vận hành các trạm bơm đã chiến được công bố, thông báo.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	thủy lợi Bắc Hưng Hải biết, điều tiết việc sử dụng nước.				
17	Vận hành hiệu quả trạm bơm Xuân Quan.	Cục Quản lý và Xây dựng công trình Thủy lợi	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải	Trước ngày 30/6/2025	- Báo cáo kết quả vận hành gửi Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo.
18	Triển khai các mô hình canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông sản bền vững, sử dụng hợp lý tài nguyên, tái sử dụng nước thải, không để phát sinh ô nhiễm các lưu vực sông.	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở NN&MT các tỉnh thành trên lưu vực sông	Định kỳ, hàng năm	- Báo cáo gửi Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo.
19	Tổ chức tuyên truyền, truyền thông các quy định, giải pháp về thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; việc phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình, xử lý nước thải sinh hoạt, nâng cao nhận thức của người dân về công tác vệ sinh, cảnh quan môi trường; giới thiệu những mô hình xử lý nước mặt tại các khu vực đô thị, nông thôn.	Báo Nông nghiệp và Môi trường	Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Bộ	Định kỳ, hàng năm	- Các ấn phẩm truyền thông (phóng sự, phim, tọa đàm, chương trình truyền hình, tin, bài, ảnh, bài viết chuyên sâu, bài báo chuyên đề...) trên các phương tiện truyền thông đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, cơ quan báo đài (Công thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Báo Nông nghiệp và Môi trường, Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường, trang thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ...).